

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY
Về lãnh đạo thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024

Thực hiện Nghị Quyết 09 - NQ/TU ngày 14/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Đam Rông lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 05/12/2023 của Huyện ủy Đam Rông về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng- an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2024. Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động của toàn Đảng bộ, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn.

- Xác định những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhằm triển khai nhiệm vụ công tác giảm nghèo cơ bản hoàn thành các tiêu chí giảm nghèo vào năm 2024.

2. Yêu cầu

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân nâng cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị cao để thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo đảm bảo đúng lộ trình đề ra.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền; phát huy vai trò và huy động sự vào cuộc của các tổ chức chính trị, xã hội và Nhân dân trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo.

- Lồng ghép tốt nguồn lực từ nguồn ngân sách nhà nước, huy động nguồn lực xã hội hóa; phát huy tinh thần tự lực vươn lên của hộ nghèo, giúp cho người nghèo có điều kiện vươn lên thoát nghèo, giảm nghèo bền vững, thực chất, không

chạy theo thành tích; tập trung xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện tốt CTMTQG giảm nghèo bền vững.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện giảm nghèo đa chiều bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu đến cuối năm 2024, tỷ lệ nghèo đa chiều của huyện giảm còn 7,63% (*giảm 4%*). Trong đó, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,77% (*giảm 1,5%*); tỷ lệ hộ cận nghèo giảm còn 4,86% (*giảm 2,5%*).

- Đảm bảo nguồn vốn cho vay 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo đủ điều kiện, có nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh; phân đầu 100% người nghèo trong độ tuổi, đủ năng lực lao động có nhu cầu học nghề được hỗ trợ đào tạo nghề, tập huấn và định hướng nghề nghiệp, được ưu tiên giới thiệu việc làm để có việc làm ổn định.

- 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đặc biệt khó khăn được cấp thẻ bảo hiểm y tế; 100% học sinh, sinh viên nghèo là người đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh, sinh viên thuộc đối tượng chính sách được miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập và các chính sách khác về giáo dục theo quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

- Cuối năm 2024, tỷ lệ nghèo đa chiều giảm 4%, trong đó hộ nghèo giảm 1,5%; hộ cận nghèo giảm 2,5%. Cụ thể: Hộ nghèo giảm 219 hộ; hộ cận nghèo giảm: 366 hộ (*Phụ lục số 01, 02 kèm theo*).

- Tập trung nguồn lực hỗ trợ 02 xã Đạ Long, Liêng Srôngh để cuối năm 2024 tỷ lệ nghèo đa chiều còn dưới 13% (*đã trừ hộ nghèo, hộ cận nghèo không có khả năng lao động*).

- Đảm bảo 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo được tiếp cận các dịch vụ cơ bản, được vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh và thụ hưởng đầy đủ, kịp thời các chính sách theo quy định.

- Hỗ trợ xây dựng từ 110 - 130 căn nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về nhà ở từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa.

- 100% người trong độ tuổi lao động của hộ nghèo, cận nghèo có nhu cầu học nghề được hỗ trợ đào tạo nghề, tập huấn và định hướng nghề nghiệp, được ưu tiên giới thiệu việc làm để có việc làm ổn định, tăng thu nhập.

2. Giải pháp

2.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thực hiện công tác giảm nghèo bền vững

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về mục tiêu giảm nghèo bền vững với phương pháp và cách làm phù hợp, tạo sự đồng thuận, chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau của cả hệ thống chính trị, các doanh nghiệp và Nhân dân trong triển khai thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững năm 2024. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là vai trò của người có uy tín trong công tác tuyên truyền, vận động nhằm thay đổi nhận thức của Nhân dân, thực hiện chủ trương thoát nghèo bền vững, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo; giúp hộ nghèo, cận nghèo nhận thức được trách nhiệm thoát nghèo là trách nhiệm chính của gia đình; Nhà nước và xã hội chỉ hỗ trợ một phần các điều kiện cần thiết để thực hiện mục tiêu thoát nghèo bền vững.

2.2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác giảm nghèo bền vững

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chỉ đạo, điều hành của chính quyền, phối hợp thực hiện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững. Tăng cường hoạt động giám sát và phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giảm nghèo; tiếp tục phát động các phong trào, cuộc vận động để huy động nguồn lực, sự tham gia hưởng ứng của hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân trong công tác giảm nghèo bền vững.

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp có những việc làm cụ thể, phù hợp với hộ nghèo, hộ cận nghèo để hỗ trợ, giúp đỡ tại từng địa phương.

2.3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước; hoàn thiện tổ chức bộ máy và cơ chế điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2024

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo giảm nghèo các cấp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác giảm nghèo đảm bảo thống nhất, đủ năng lực, hoạt động chuyên nghiệp, tham mưu thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững.

- Thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều được quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, ngày 27/01/2021 của Chính phủ); xây dựng đội ngũ điều tra viên có chất lượng để tổ chức thực hiện công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo kết quả chính xác, đúng thực trạng; thực hiện phương pháp quản lý hồ sơ hộ nghèo, hộ cận nghèo hợp lý, khoa học làm cơ sở đề xuất các giải pháp hỗ trợ phù hợp theo từng nhóm hộ nghèo, từng khu vực. Có biện pháp quyết liệt, hiệu quả để hỗ trợ các hộ có đủ điều kiện tổ chức sản xuất, học tập, lao động vươn lên thoát nghèo, cận nghèo.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình đào tạo nghề cho người lao động gắn với giới thiệu việc làm. Tổ chức tốt hoạt động kết nối cung - cầu lao động, triển khai mạnh hơn công tác tư vấn đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Phân công cho từng ban, ngành, đoàn thể hỗ trợ, giúp đỡ cho từng hộ nghèo để sớm thoát nghèo.

2.4. Huy động tối đa mọi nguồn lực gắn với triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo bền vững, chú trọng công tác trợ giúp đột xuất khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh

Huy động tối đa mọi nguồn lực nhằm triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo của Trung ương, của tỉnh và các nguồn lực xã hội tham gia vào công tác giảm nghèo bền vững tại địa phương. Các cấp, các ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn gắn với thực hiện quy chế dân chủ; thực hiện hỗ trợ khẩn cấp cho người dân khi gặp rủi ro, thiên tai, dịch bệnh...

2.5. Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động, tạo việc làm và giải quyết việc làm cho người lao động nông thôn

Thực hiện tốt chính sách đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, nhất là lao động thuộc hộ nghèo; gắn dạy nghề với tạo việc làm đối với lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, kết nối, giới thiệu và tạo điều kiện hỗ trợ xuất khẩu lao động ở những thị trường có thu nhập ổn định, đưa lao động đi làm việc tại các tỉnh, thành phố khác trong và ngoài nước.

2.6. Xây dựng, nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, nâng cao thu nhập cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; kết hợp giải quyết tốt các chính sách giảm nghèo bền vững

Thường xuyên rà soát, đánh giá các mô hình giảm nghèo để kịp thời nhân rộng các cách làm hay, mô hình hiệu quả; phát huy các sáng kiến giảm nghèo dựa

vào cộng đồng. Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ, phát triển kinh tế hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ dành cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; vận động, khuyến khích các cá nhân, hộ gia đình làm ăn giỏi, có uy tín trong cộng đồng tham gia giúp đỡ, hướng dẫn cho người nghèo học tập, làm theo từ các mô hình sản xuất, sinh kế hiệu quả; hỗ trợ phát triển các mô hình sản xuất, phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng cây ăn quả, cây dược liệu,... phù hợp với điều kiện tự nhiên, văn hóa, xã hội ở từng vùng, từng địa phương.

2.7. Triển khai lồng ghép chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Thực hiện lồng ghép có hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi để giúp người dân vươn lên thoát nghèo. Lồng ghép chặt chẽ việc thực hiện các chương trình với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, để phát huy hiệu quả các hoạt động đầu tư, hướng đến đạt các tiêu chí công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới và giảm nghèo bền vững theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa IV đề ra.

2.8. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi công vụ; tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, ứng dụng công nghệ thông tin, kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác giảm nghèo bền vững

- Quá trình thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, phải tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính để nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với cải cách thủ tục hành chính; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền các cấp và của người dân trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giảm nghèo bền vững. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ theo dõi công tác giảm nghèo ở các cấp, nhất là cán bộ ở cấp xã; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch. Phân công cụ thể cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên theo dõi, phụ trách để chỉ đạo, hướng dẫn, giúp đỡ các đối tượng; đồng thời, kịp thời sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện; biểu dương, khen thưởng, động viên cá nhân, tập thể điển hình, gương mẫu trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác giảm nghèo, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm liên quan đến việc thực hiện các chính sách, chương trình, đề án giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện.

IV. VỀ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Vận dụng hiệu quả, linh hoạt nguồn đầu tư từ Ngân sách Nhà nước; đồng thời, lồng ghép tốt nguồn vốn thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn từ xã hội hóa để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Trong đó: Ưu tiên nguồn lực cho 02 xã Đa Long và Liêng Srônh để hoàn thành các mục tiêu chỉ xã Nông thôn mới vào cuối năm 2024.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, xây dựng kế hoạch cụ thể để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo năm 2024 và triển khai có hiệu quả nguồn vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, nhất là các mô hình sản xuất, dự án sinh kế theo kế hoạch vốn từ nguồn chuyển tiếp năm 2022, 2023 và nguồn phân bổ năm 2024,... định kỳ báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Huyện ủy (trước ngày mùng 10 hàng tháng).

2. Các Ban xây dựng Đảng, các tổ chức cơ sở đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phổ biến, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 05/12/2023 của Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2024 và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động.

Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện với nội dung cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Kế hoạch này sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện, bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Các ban và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực HU, HĐND, UBND huyện,
- Các Ban và Văn phòng Huyện ủy,
- Các Phòng, ban, MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các TCCSĐ trực thuộc Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Lộc

MỤC TIÊU GIẢM TỶ LỆ NGHÈO ĐA CHIỀU NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số 148 - KH/HU ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

TT	Đơn vị	Tổng số hộ dân cư		Kết quả rà soát cuối năm 2023						Mục tiêu giảm nghèo, cận nghèo 2024					
		Số hộ	Nhân khẩu	Tỷ lệ nghèo đa chiều (%)	Tổng số hộ nghèo và hộ cận nghèo	Tổng số hộ nghèo		Tổng số hộ cận nghèo		Tỷ lệ nghèo đa chiều	Tổng số hộ nghèo và cận nghèo	Hộ nghèo		Hộ cận nghèo	
						Số hộ	Tỷ lệ (%)	Số hộ	Tỷ lệ (%)			số hộ	tỷ lệ %	Số hộ	Tỷ lệ %
A	B	1	2	3=6+8	4=5+7	5	6=5/1	7	8=7/1	9=12+14	10= 11+13	11	12	13	14
1	Đạ Knang	2,465	9,127	8.28	204	94	3.81	110	4.46	5.07	125	55	2.23	70	2.84
2	Phi Liêng	1,705	6,657	7.16	122	55	3.23	67	3.93	4.99	85	30	1.76	55	3.23
3	Liêng Srônh	2,199	8,598	20.05	441	143	6.50	298	13.55	12.82	282	89	4.05	193	8.78
4	Đạ Rsal	2,752	9,551	7.52	207	52	1.89	155	5.63	4.47	123	30	1.09	93	3.38
5	Rô Men	1,820	8,073	7.25	132	60	3.30	72	3.96	5.00	91	39	2.14	52	2.86
6	Đạ M'Rông	1,052	5,153	13.21	139	85	8.08	54	5.13	10.27	108	58	5.51	50	4.75
7	Đạ Tông	1,847	9,571	15.43	285	83	4.49	202	10.94	10.67	197	66	3.57	131	7.09
8	Đạ Long	786	3,807	21.76	171	52	6.62	119	15.14	13.36	105	38	4.83	67	8.52
Tổng cộng		14,626	60,537	11.63	1,701	624	4.27	1,077	7.3636	7.63	1,116	405	2.77	711	4.86

Ghi chú: Mục tiêu cụ thể giảm tỷ lệ nghèo đa chiều 4%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm 1,5%, tỷ lệ cận nghèo đa chiều giảm 2,5%.

MỤC TIÊU GIẢM SỐ LƯỢNG HỘ NGHÈO, CẬN NGHÈO NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số 148 -KH/HU ngày 21 tháng 4 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

TT	Đơn vị (xã)	Số hộ nghèo giảm	Số hộ cận nghèo giảm	Tổng
1	Đạ Knàng	39	40	79
2	Phi Liên	25	12	37
3	Liên Srôn	54	105	159
4	Đạ Rsal	22	62	84
5	Rô Men	21	20	41
6	Đạ M'Rông	27	4	31
7	Đạ Tông	17	71	88
8	Đạ Long	14	52	66
Tổng cộng		219	366	585

Ghi chú: Mục tiêu giảm số lượng và tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo cuối năm 2024 tính theo chỉ tiêu giảm 1.5% tỷ lệ hộ nghèo, 2,5% tỷ lệ hộ cận nghèo

